

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2025/HNGĐ-ST
Ngày 27-6-2025
V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bảo Hiền.

Bà Bùi Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2025/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2025/QĐXXST – HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 51/2025/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Nhật S, sinh năm 1999 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã t, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Nhật S trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Huỳnh Thanh H tự nguyện kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung

sống vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm, tính tình hai bên không còn phù hợp, ông H không lo cho vợ con. Mặc dù đã được gia đình hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Thanh H.

Về nuôi con chung: có 01 người tên Huỳnh Quý N, sinh ngày 02/9/2023. Sau khi ly hôn bà yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Huỳnh Thanh H đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng ông Huỳnh Thanh H vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa bà Trần Nhật S vẫn bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Huỳnh Thanh H vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Huỳnh Thanh H.

[2] Về hôn nhân: Bà Trần Nhật S và ông Huỳnh Thanh H tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 33 năm 2023 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Bà nhận thấy cuộc sống của ông bà có nhiều bất hòa, hôn nhân không còn hạnh phúc nên Bà yêu cầu ly hôn, ông H không có ý kiến phản hồi. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của Bà S và ông H là có xảy ra, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho ông bà. Xét thấy, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Nhật S, Bà S được ly hôn với ông Huỳnh Thanh H.

[3] Về nuôi con chung: có 01 người tên Huỳnh Quý N, sinh ngày 02/9/2023. Sau khi ly hôn bà yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Ông Huỳnh Thanh H không có ý kiến về yêu cầu nuôi con của Bà S. Xét thấy cháu N dưới 36 tháng tuổi cần được sự chăm của mẹ. Bà S đủ điều kiện nuôi con nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử quyết định để Bà tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Quý N, sinh ngày 02/9/2023. Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng không đặt ra xem xét. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Nhựt S phải chịu 300.000 đồng. Bà S đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0015439 ngày 15/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Nhựt S, bà Trần Nhựt S được ly hôn với ông Huỳnh Thanh H.

Về nuôi con chung: Bà Trần Nhựt S được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Quý N, sinh ngày 02/9/2023.

Ông Huỳnh Thanh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của bà Trần Nhựt S.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Nhựt S phải chịu 300.000 đồng. Bà S đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0015439 ngày 15/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiền;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiền;
- UBND xã Việt Thắng, huyện Phú Tân;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương